

Ngày mừng mọt, không ai xin mọt n gì cả ai. Mà cũng không ai vui lòng cho vay, cho mọt n vì tránh tình cả ra đi. Ai cũng mong mọt n năm mọt i “tình cả vô nhã n”...



Lúc còn bé, tôi sung sướng chung nhà với bà ngoại tôi. Ông tôi qua đi khi tôi chưa sinh. Bao nhiêu lời khôn dốt n tàng trong các câu chuyện cũ tích xa xăm, bao nhiêu ký ức thò mọt ng thò i thò u cả tôi đều quên và hình ảnh bà ngoại i thân thò ng.

Hàng năm, cháu n b đón giao thừa, bà luôn nhắc mọt i lo hàng n, cháu d y mọt i lu, kh p trong nhà, th m chí d y tràn c các ch u, thau l n nh ... G o ph i đong d y các kh p, hũ. Ngoại i tôi nói: “Các gia đình Việt Nam t x a v n tuân theo c t c này cả tình nhân”. Ngoại i còn d n mọt i: “Cha mọt i ph i d n dò nh n nh con cháu v sau ph i làm vi c này mọt i khi cháu n b ăn Tết, đón mọt ng Xuân Mọt i, đ gia đình có mọt năm mọt i kh m khá h n”. C t c th t d th ng.

Trong thời chiền tranh lan rộng y, dẫu ở thôn quê hay thành, mọi người dân mình vẫn còn thòp. Gia đình tôi cũng không giàu có gì. Nhưng mọi người vẫn tất bật lo cho đàn con đông đúc đầy đủ mọi thứ ăn Tết. Mọi người thì t kho tàu kèm đôi chiếc quần áo to. Mọi người canh “khô qua” đầy tràn, ăn vài ngày cũng chừa ra. Mọi người chua chèn củng. Rau giá sống thì đầy mọi người r... Không phải vì chúng không nhóm bán trong ngày mừng Tết, mà là vì quan niệm: “Cần gì cũng có”. Ngày mừng Tết, không ai xin mọi người gì của ai. Mà cũng không ai vui lòng cho vay, cho mọi người vì tránh tiền của ra đi. Ai cũng mong mọi người năm mọi người “tiền của vô nhĩ nĩ c”.

Bà và cha mọi người đã trở về bên Chúa, sau mọi người đi cúng tạ ơn cho con, cho cháu. Ngày Tết gần kề, tôi không khi nào bi hi nhĩ c nhĩ mọi người: nón lá đầy đủ, mọi người tay trái phải bánh Tết, mọi người tay lau mọi người hôi chĩ dài trên trán. Cha tôi năm nào cũng chĩ mọi người chĩ c dĩa hũu đầy mọi người xe xích lô đầy. Anh em chúng tôi mừng rỡ chĩ ra bê vô nhà, chĩ t dũ dũ bi “đi-văng” đầy ăn dũn dũn khi hĩ nêu. Hĩng năm vào đêm 28 Tết, anh chĩ em chúng tôi thích nĩm quanh bà ngoĩ, cĩ nhĩ nĩ bi p lĩa bánh tét to dùng trũ c sũn, nghe kũ chũn đầy xĩa rĩ ngĩ thi p lúc nào không biĩ t...

Lũn lên, lũp gia đình, vì nhu cũu công tác, vĩ chĩng tôi lũu lũc lên tũn Sài Gòn tũ dũu thòp niên 70, thò kũ trũ c. Chân rũ t chân ráo, nhĩng năm dũu lũp nghi p tũ miũn dũt phũn hoa đô hĩi này, chúng tôi phũi sống eo hũp trong xóm bình dân của tũng lũp lao đũng. Chiền tranh vẫn dai dũng, bùng nổ khũp nũi. Đũi sống vẫn còn nhiũu khó khăn, nên khu xóm nghèo của gia đình tôi không có đũ c nũ c sũ ch của Thũy Cũc Sài Gòn chĩ vũ tũn mọi người nhà nhĩ nhĩng dũy phũ ngoài mọi người đũng. Mọi người khu phũ chĩ có mọi người hoũc hai vò nũ c công củng. Nên gần nhĩ mọi người nhà dũu phũi đũn “phông tên nũ c” đũ xách nũ c vũ nhà sũ đũng.

Tũ đó phát sinh mọi người nghũ bình dân sống đũ c quanh năm và còn kiũm đũ c khá tiũn trong mọi người ngày giáp Tết đó là: nghũ gánh nũ c mũn. Hũ là nguũn sống của củ dân thành thũ, nhĩng có lũ hũ chũ đũ c trũng vũng trong các ngày củn Tết. Vì trong ngày 30 Tết, nhà nào cũng mong mọi người nũ c vô đũy nhà của mình. Hũt nhà này kêu, đũn nhà kia gũi. Hũ phũi củ t lũ c gánh nũ c tũ tũ mũ sáng đũn tũn đêm giao thũa. Thũm chí không có giũ nghũ ngũi, ăn uũng. Hũ vũ a gánh nũ c vũ a nhai bánh mì thay cho bũ a củm thũng ngày.

Chính vì hiũ tâm lý này, sau giũ Giao thũa, nguũi gánh nũ c mũn cũng thũng tũ đũng gánh đũn mọi người nhà mọi người vài đôi thùng nũ c vũ i y chũc tũt lành: “Đem tiũn của vào nhà nhĩ nũ c cho gia chũ”. Sau vài câu chũc vui vũ của nhĩng nguũi lao đũng siũng năng thũc thũi này, các gia chũ đũu vui vũ trũ tiũn công, vũ a thũng thũm gũp năm, gũp mũi ngày thũng. Nhiũu nguũi thuũ c giũi buôn bán đã củn thũn đũn nguũi gánh nũ c tũ mũ y hũm trũ c: đũi khi giao thũa xong

là gánh n c t i và nói to lên: “Xin chúc: nh t b n v n l i”, ho c là “Mua may bán đ t, m t v n b n l i”. Nghe xong, gia ch vui c i h h , và “Lì Xì” th t h u hĩnh m c dù nhà h không h thi u n c.

Đ c bi t, m t trong các cô gái “l lem” s ng b ng ngh gánh n c m n th i y t i đ t Sài Thành này, có m t cô đã tr thành v “Công Chúa” giàu sang c a m t “Đ t N c H t Xoàn” t i x Phi Châu Đen. S là có m t anh lính g c Phi trong binh đoàn Lê D ng Pháp qu c, đã đ n vi n chinh t n đ t n c Vi t Nam thu c Đông D ng xa xôi này. Trong th i gian đ n trú t i Sài Gòn, anh lính Lê D ng y đã th ng m t cô gái nghèo và đ l i m t “gi t máu c ng” r i bi n bi t tr v c h ng sau Hi p Đ nh Genève 1954. Th i th t o anh hùng, g n 18 năm sau, anh Trung sĩ Lê D ng ngày tr c đã tr thành V T ng th ng c a n c C ng Hòa Trung Phi, m t Đ t n c H t xoàn giàu có: T ng Th ng BOKASSA. Sau m t th i gian yên v , ông đã v i nh B Ngo i giao c a Chính Ph Sài Gòn truy tìm và mang v cho ông đ a con “th t l c”, kèm theo l i h a s có m t món quà đ n n h u hĩ.

Không bi t vì l i l c, hay vì nhu c u ngo i giao, Chính Ph lúc đó đã v i tìm đ a sang cho ông m t cô gái cũng tóc quăn cũng da đen và ông y đã vui m ng đón nh n. Nh ng th t b t ng , sau đó, nh t báo TR NG ĐEN lúc y, qua m t bài phóng s thăm dò, đã tìm đ a v cho ông T ng Th ng v công chúa đích th c mà ông không bao gi ng t i. Cô công chúa l lem này s ng b ng ngh gánh n c m n đ nuôi thân và nuôi m . Nh t m lòng nhân h u c a ngài T ng Th ng, nàng Công Chúa đã đ c đón nh n và đoàn t v i cha và cô Công Chúa gi tr c kia cũng đ c ông ti p nh n làm con nuôi c a mình.

Qua câu chuy n ng i cha tr n gian mà còn bi t yêu th ng con cái và c ng i không ph i là con c a mình nh th , t i nh đ n Cha Chí Thánh c a chúng ta trên tr i. Ngài luôn th ng yêu h t m i ng i, c nh ng ng i không nhìn nh n Ngài là Cha c a h . Ngài v n cho m t tr i soi r i trên kh p nhân tr n. Ngài v n cho th i ti t xoay chuy n khí h u, đ i thay m, mát cho h t m i ng i dù h là c hay lúa. Ngài không v i b ng g c c lũng (x. Mt 13, 24-30). Ngài v n đ c và lúa cùng l n lên trong Gió Xuân, trong s ng mai, trong n c mát, trong n ng m... Ngài v n mong có m t ngày nào đó trong năm: C s bi n thành Lúa. Đ đ n cu i năm, Ngài s nâng niu và đ a h vào kho l m. Tên tr m lành trong Phúc Âm, tr c kia là c lũng gai góc, x u xí, khi v a bi t sám h i, t c thì đã đ c LÔNG TH NG XÓT CHÚA đ a vào kho l m, đ a v Thiên đàng v i Ngài. Còn n a, còn bi t bao, bi t bao c lũng, trong ân s ng Chúa, đã tr thành lúa và nhi u c s ti p t c tr thành lúa, tr thành con c a Ngài. “Ta đ n không đ c u ng i công chính, mà đ c u ng i t i l i”(Mt 9, 13).

c gì m i c dân thành ph này bi t nói lên l i nguy n xin c a ng i Ph n Samari x a khi g p đ c Chúa Giê-su, ngu n n c h ng s ng: “Th a ông, xin ông cho t i th n c y, đ t i

